

Số: /BC-UBND

Trà Giáp, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Trà Giáp.

Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị;

UBND xã Trà Giáp báo cáo kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước

1.1. Lập, thẩm định, chấp hành dự toán:

a) Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán Ngân sách nhà nước hằng năm:

Việc lập và phân bổ dự toán ngân sách hằng năm của Ủy ban nhân dân xã được xây dựng trên cơ sở số lượng cán bộ công chức, không chuyên trách, số thôn và chế độ, tiêu chuẩn định mức các mục tiêu nhiệm vụ phù hợp với nguồn thu ngân sách địa phương và bám sát các nội dung văn bản chỉ đạo của cấp trên.

b) Việc giao dự toán Ngân sách nhà nước:

Căn cứ Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện Bắc Trà My về việc giao chỉ tiêu kế hoạch, dự toán thu – chi ngân sách và quy định tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách năm 2025.

Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của thành phố Đà Nẵng sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính

Ủy ban nhân dân xã Trà Giáp đã xây dựng dự toán phân bổ đến các ngành liên quan và trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân xã thường kỳ theo quy định.

Dự toán giao đầu năm 2025 tiết kiệm 10% kinh phí chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương theo quy định và tăng chi đầu tư với tổng số tiền là 405.220.000 đồng

Thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2025 trước và sau kỳ họp Hội đồng nhân dân, các quý trong năm đúng theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC.

Thường xuyên tăng cường công tác kiểm soát chi theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Qua công tác kiểm soát chi kịp thời ngăn chặn những sai sót trong thực hiện chi như chi vượt định mức, chế độ, khối lượng với dự toán được duyệt.

c) Tình hình thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước:

UBND xã thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP. Tất cả cán bộ, công chức chấp hành tốt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng thời gian làm việc, điện, nước, văn phòng phẩm.

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước trong các khâu: lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí.

Việc trang bị mua sắm tài sản cố định tại các đơn vị đều được thực hiện đúng quy định và bảo đảm đúng tiêu chuẩn định mức theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg.

1.2. Việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn Ngân sách nhà nước các chương trình mục tiêu quốc gia:

a) Quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu:

Đối với nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu được thực hiện đúng theo dự toán được duyệt, đảm bảo tiến độ thời gian quy định.

Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các danh mục công trình xây dựng cơ bản có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công.

Các công trình xây dựng cơ bản do Ủy ban nhân dân xã quản lý triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, đúng mục đích, thực hiện chỉ định thầu, đấu thầu đúng quy định.

b) Tổ chức hội nghị, tiếp khách, sử dụng điện, nước:

Đã rà soát, cắt giảm tối đa kinh phí chi cho các cuộc họp, hội nghị, tập huấn, tiếp khách, khánh tiết. Không kết hợp tham quan, du lịch trong việc tổ chức hội nghị.

Hạn chế tối đa việc tổ chức đón nhận huân chương, danh hiệu khen thưởng và các hội nghị khi chưa thật cần thiết.

Các phòng, ban thực hiện khoán kinh phí, quản lý chi công tác phí đúng quy định.

Thực hiện tốt tiết kiệm điện, nước; tắt thiết bị khi không sử dụng.

Về văn phòng phẩm: Thực hiện khoán sổ tay, bút...; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, hạn chế gửi bản giấy.

c) Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính:

Tổng số kinh phí thực hiện trong năm 2025: **107.303.897.180** đồng.

Trong đó:

- Kinh phí giao đầu năm: **16.096.031.000** đồng.

- Kinh phí bổ sung trong năm: **91.866.207.180** đồng.

2. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

2.1. Triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công:

Việc trang bị tài sản căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức, khả năng nguồn kinh phí và nhu cầu thực tế. Thủ trưởng cơ quan quyết định mua sắm, trang bị mới, điều chuyển tài sản đảm bảo khai thác đúng mục đích, hiệu quả.

2.2. Mua sắm, sử dụng phương tiện:

Thực hiện nghiêm Chỉ thị 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 152/2017/NĐ-CP.

Việc mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị thực hiện đúng các quy định hiện hành về tiêu chuẩn định mức chế độ quản lý, sử dụng.

2.3. Quản lý trụ sở làm việc:

Tăng cường quản lý trụ sở làm việc và trang thiết bị hiện có đúng tiêu chuẩn, định mức.

Đã ban hành quy chế quản lý sử dụng tài sản; thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ để tăng tuổi thọ tài sản.

2.4. Rà soát, sắp xếp tài sản công:

Thực hiện bàn giao và tiếp nhận tài sản từ 2 xã cũ, ban hành quy chế quản lý tài sản. Lên sổ theo dõi và tính hao mòn, lọc ra tài sản hết niên hạn hoặc hư hỏng để thanh lý theo quy định.

3. Quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động

Cơ cấu lại chức danh gắn với vị trí việc làm, tổ chức bộ máy tinh gọn. Chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo.

Triển khai tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

Thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tính đến ngày 31/12/2025:

Tổng số biên chế được giao: **39** biên chế (Công chức: **32**; Viên chức: **7**).

Hợp đồng lao động không chuyên trách: **06** người.

Hợp đồng theo nghị định 111: **03** người

3.1. Sắp xếp, tinh giản biên chế:

Thường xuyên rà soát, sắp xếp lại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

3.2. Quản lý thời gian lao động:

Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 18-NQ/TW về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy.

Cán bộ, công chức chấp hành nghiêm túc nội quy, giờ giấc làm việc; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4. Quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên

4.1. Quản lý, sử dụng đất đai:

Nghiêm túc triển khai Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn.

Công tác tuyên truyền pháp luật đất đai đạt hiệu quả; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được thực hiện kịp thời.

Việc lấy ý kiến nhân dân khi lập, điều chỉnh quy hoạch đảm bảo đúng pháp luật.

4.2. Tài nguyên nước:

Thường xuyên phối hợp với các thôn quản lý các công trình nước sạch, nước tự chảy trên địa bàn, đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho nhân dân.

Thực hiện đăng ký các công trình nước sạch vào danh mục đầu tư công giai đoạn 2026-2030 để đáp ứng nhu cầu về nước sạch cho người dân.

4.3. Tài nguyên khoáng sản:

Đẩy mạnh tuyên truyền bảo vệ tài nguyên khoáng sản; tăng cường kiểm tra, truy quét các hoạt động khai thác trái phép. Tình hình cơ bản được quản lý tốt.

4.4. Tài nguyên rừng:

Công tác quản lý bảo vệ rừng được tăng cường; ngăn chặn kịp thời tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp, phá rừng trái phép.

5. Quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh

Khuyến khích toàn dân thực hành tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng; đầu tư vào sản xuất kinh doanh đúng quy hoạch, bảo vệ môi trường. Vận động nhân dân tiết kiệm trong xây dựng nhà ở, mua sắm, hiếu hỉ và sử dụng điện nước.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

Trong năm 2025, qua công tác tự kiểm tra, giám sát, chưa phát hiện vụ việc vi phạm lãng phí cần xử lý.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm và các văn bản chỉ đạo được thực hiện tốt, gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí đi vào nề nếp. Quy chế chi tiêu nội bộ rõ ràng, công khai.

Cán bộ, công chức nâng cao ý thức tiết kiệm, chống lãng phí trong thi hành công vụ.

2. Tồn tại và hạn chế

Một số ít bộ phận còn chưa thực sự quan tâm sâu sát đến công tác thực hiện chống lãng phí.

Việc chấp hành quy chế làm việc ở một số thời điểm chưa cao.

Việc tiết kiệm trong sử dụng vật tư, văn phòng phẩm có lúc còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, UBND xã Trà Giáp đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026 như sau:

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Tỉnh và Huyện về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đưa nội dung thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm thành nhiệm vụ thường xuyên.

Thực hiện công khai, minh bạch trong lập, thẩm tra, phê duyệt và phân bổ dự toán ngân sách năm 2026. Rà soát, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với tình hình thực tế và quy định mới.

Siết chặt quản lý mua sắm, sử dụng tài sản công. Việc mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị phải đúng tiêu chuẩn, định mức, trình tự thủ tục và thực sự cần thiết cho công tác chuyên môn.

Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Giám sát chặt chẽ từ khâu lập dự án, thiết kế đến thi công, nghiệm thu và quyết toán. Chú trọng vai trò của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số. Tăng cường xử lý văn bản trên môi trường mạng, giảm thiểu giấy tờ hành chính. Rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm gây lãng phí ngân sách, tài sản nhà nước.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trên địa bàn xã Trà Giáp./.

Nơi nhận:

- TT HĐND xã Trà Giáp;
- UBND xã Trà Giáp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phùng Văn Nam